

Số: 2358BC-UBND

Phong Thổ, ngày 24 tháng 11 năm 2020

## **BÁO CÁO**

### **Đánh giá kết quả thực hiện Quyết định 45/QĐ-TTg**

Thực hiện Công văn số 2673/UBND-VX ngày 20/11/2020 của UBND tỉnh Lai Châu về việc rà soát đối tượng thụ hưởng và báo cáo kết quả thực hiện Quyết định số 45/QĐ-TTg năm 2020.

Ủy ban nhân dân huyện Phong Thổ báo cáo, đánh giá kết quả thực hiện Quyết định số 45/QĐ-TTg với một số nội dung như sau:

#### **I. KHÁI QUÁT TÌNH HÌNH KINH TẾ - XÃ HỘI**

##### **1. Tình hình chung**

Phong Thổ là một huyện nghèo, vùng cao biên giới, có diện tích tự nhiên 102.924,85 ha; 97,229 km đường biên giới tiếp giáp với huyện Kim Bình – tỉnh Vân Nam - Trung Quốc; Tính đến ngày 31/7/2020 toàn huyện có 17 xã, thị trấn; 171 thôn, bản; với 17.077 hộ; 81.770 khẩu với 9 dân tộc anh em cùng sinh sống. Đồng bào dân tộc thiểu số có 74.996 khẩu chiếm 91,7% dân số. Trong đó: Dân tộc Dao 29.871 người chiếm 36,53%; dân tộc Mông 21.758 người chiếm 26,61%; dân tộc Thái 13.806 người chiếm 16,88%; dân tộc Hà Nhì 6.379 người chiếm 7,8%; dân tộc Giáy 2.541 người chiếm 3,11%; dân tộc Kinh 6.774 người chiếm 8,28%; dân tộc Hoa 223 người chiếm 0,27%; Dân tộc Mường 236 người chiếm 0,29%; còn lại là các dân tộc khác 201 người chiếm 0,25%.

Huyện Phong Thổ có 10 xã khu vực III; 7 xã, thị trấn khu vực II và 117/171 thôn, bản đặc biệt khó khăn (ĐBKK).

##### **2. Tình hình vùng đồng bào dân tộc thiểu số**

Việc chuyển đổi cơ cấu kinh tế, phát triển các hình thức liên kết, tiêu thụ sản phẩm, giải quyết việc làm ở vùng đồng bào dân tộc còn nhiều hạn chế. Sản phẩm sản xuất ra không tập trung, khó tiêu thụ, thu nhập không bù đắp đủ chi phí sản xuất. Các mô hình sản xuất hiệu quả còn ít, chưa thực sự bền vững. Kết quả giảm nghèo thiếu tính bền vững, nhất là ở các xã, thôn bản đặc biệt khó khăn, tỷ lệ hộ nghèo vẫn còn cao.

Hệ thống kết cấu hạ tầng chưa phát triển đồng bộ, nhất là đường giao thông ở vùng sâu, vùng núi cao còn nhiều khó khăn. Bên cạnh đó, còn có tình trạng hộ dân tộc thiểu số thiếu nước sinh hoạt hợp vệ sinh, chưa được xử lý... vấn đề môi trường nông thôn còn nhiều bất cập...



### **3. Thuận lợi, khó khăn trong triển khai thực hiện Quyết định số 45/QĐ-TTg**

#### **3.1. Thuận lợi**

Trong quá trình triển khai thực hiện Quyết định số 45/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ trên địa bàn huyện luôn nhận được sự quan tâm của Chính phủ, các bộ, ngành Trung ương, các cơ quan truyền thông của Trung ương và địa phương cùng với sự nỗ lực cố gắng của các sở, ban, ngành tỉnh. Do đó công tác thông tin, tuyên truyền cho đồng bào các dân tộc đã kịp thời và hiệu quả đáp ứng được yêu cầu phục vụ phát triển kinh tế - xã hội. Chính sách cấp báo, tạp chí theo Quyết định số 45/QĐ-TTg được người dân trong huyện đồng tình ủng hộ. Đồng bào các dân tộc trên địa bàn đã biết tiếp cận với báo trí đưa vào cuộc sống. Công tác phát hành và cấp phát báo được thực hiện thống nhất từ Trung ương đến địa phương. Hệ thống cơ quan Bưu điện được kiện toàn đến các xã nhất là các xã vùng sâu vùng xa, vùng đặc biệt khó khăn.

#### **3.2. Khó khăn**

Địa bàn đối tượng thụ hưởng chính sách rộng, địa hình phức tạp chia cắt bởi nhiều sông, suối, đồi núi hiểm trở, giao thông đi lại khó khăn. Điều kiện khí hậu khắc nghiệt, thường xuyên có gió lốc, mưa đá, lũ quét, một số tuyến đường thường xuyên bị ách tắc...Ảnh hưởng đến việc vận chuyển báo, tạp chí đến các xã vùng sâu, vùng xa, các đầu báo vận chuyển từ xã đến thôn bản còn chậm, đôi lúc chưa được kịp thời.

## **II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN QUYẾT ĐỊNH SỐ 45/QĐ-TTg**

### **1. Công tác chỉ đạo điều hành, kiểm tra việc thực hiện chính sách**

Thực hiện Quyết định số 45/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ về việc cấp một số ấn phẩm báo, tạp chí trên địa bàn huyện, Ủy ban nhân dân huyện đã chỉ đạo phòng chuyên môn và Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn thường xuyên theo dõi, kiểm tra thực hiện tốt việc nhận và chuyển phát các ấn phẩm báo tạp chí cho đối tượng thụ hưởng đúng theo quy định, đồng thời chỉ đạo các đơn vị được cấp báo kịp thời tuyên truyền chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về vấn đề dân tộc cho các hộ dân tộc thiểu số trên địa bàn xã, thị trấn. Đến nay công tác tuyên truyền về công tác dân tộc và chính sách dân tộc được triển đến 100% hộ dân tộc thiểu số.

Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn đã chỉ đạo bộ phận văn hóa phối hợp với các hội và đoàn thể và bộ máy thôn, bản thường xuyên triển khai các hoạt động tuyên truyền, phổ biến rộng rãi thông tin trên các ấn phẩm báo, tạp chí được cấp đến nhân dân bằng các hình thức, phương tiện đa dạng và phong phú. Thực hiện công tác kiểm tra giám sát việc phát hành, quản lý, khai thác và sử dụng các ấn phẩm báo các loại cho các đối tượng thụ hưởng chính sách, đặc biệt là ở vùng có giao thông đi lại khó khăn.

Chú trọng công tác quản lý và sử dụng các ấn phẩm báo, tạp chí ở các thôn bản đặc biệt khó khăn và cá nhân. Hướng dẫn các thôn, bản quản lý, khai thác và sử dụng, lưu trữ các ấn phẩm báo, tạp chí tại nhà Văn hóa các thôn bản... để đảm bảo nhiều người cùng được tham khảo, khai thác các thông tin được đăng tải trên các ấn phẩm báo, tạp chí...; tránh tình trạng gây lãng phí ngân sách Nhà nước, không phát huy hiệu quả trong việc cung cấp các thông tin đến với đồng bào các dân tộc thiểu số trong toàn huyện.

## **2. Công tác phát hành báo chí**

Tình hình cấp các ấn phẩm báo, tạp chí do hệ thống Bưu điện từ tỉnh đến xã đảm nhiệm:

Đối với Bưu điện huyện: Sau khi nhận được số lượng báo, tạp chí được cấp, Bưu điện huyện tổ chức đóng gói giao cho bưu điện cấp xã phân phối cho đối tượng thụ hưởng.

Đối với Bưu điện cấp xã: Tại xã có một nhân viên chịu trách nhiệm chuyên phát báo, tạp chí đến đối tượng thụ hưởng chính sách.

Trong năm 2020 số lượng các ấn phẩm báo, tạp chí cấp phát cho đối tượng thụ hưởng là 19 đầu báo với tổng số 77.482 tờ/cuốn.

## **3. Hiệu quả tuyên truyền của các báo, tạp chí thực hiện Quyết định số 45/QĐ-TTg đối với vùng đồng bào dân tộc thiểu số**

Về phát triển kinh tế - xã hội, chính sách dân tộc, khởi nghiệp làm giàu: Cấp báo không thu tiền là một chủ trương lớn của Đảng và Nhà nước về phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng an ninh ở vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi, xã đặc biệt khó khăn; Nội dung các ấn phẩm báo, tạp chí tập trung tuyên truyền những nhiệm vụ trọng tâm công tác dân tộc và kết quả thực hiện chính sách dân tộc, kịp thời thông tin các hoạt động của Lãnh đạo Đảng, Nhà nước, các sự kiện chính trị quan trọng, công tác chỉ đạo điều hành về công tác dân tộc. Bên cạnh đó một số chuyên đề đã bám sát nhiệm vụ chính trị, cải tiến nội dung, hình thức, chất lượng thông tin đã góp phần thu hút, lôi cuốn, thuyết phục các hộ đồng bào dân tộc thiểu số. Từng bước nâng cao ý thức trách nhiệm cán bộ, công chức trong việc thực hiện các chính sách đối với đồng bào dân tộc. Từng bước tăng cường, củng cố sự lãnh đạo của Đảng, quản lý điều hành của Nhà nước đối với công tác dân tộc, giúp các hộ dân yên tâm lao động sản xuất, phát triển kinh tế. Tạo điều kiện thuận lợi cho sự phát triển kinh tế - văn hóa xã hội, giữ vững quốc phòng an ninh của địa phương.

Về việc phổ biến và áp dụng khoa học kỹ thuật, xóa đói giảm nghèo: Các ấn phẩm báo, tạp chí đã giúp người dân trong vùng đồng bào dân tộc thiểu số có cơ hội tiếp cận với nhiều cách làm ăn hay trong phát triển kinh tế, giới thiệu các mô hình hay, hiệu quả. Từ đó nhiều gia đình đã từng bước áp dụng tiến bộ khoa học kỹ thuật vào sản xuất, đưa các giống lúa, ngô mới, giống cây ăn quả có năng suất cao, góp phần tăng thêm thu nhập, nâng cao đời sống gia đình.

Về người tốt, việc tốt, phong trào "Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống



văn hóa", xây dựng nông thôn mới, nước sạch nông thôn: Qua các kênh thông tin trên báo chí, ấn phẩm đối tượng thụ hưởng nắm bắt được nhiều kênh, thông tin về gương người tốt, việc tốt. Đây cũng là kênh thông tin giúp các đối tượng được thụ hưởng chia sẻ thông tin, tuyên truyền đến nhân dân trên địa bàn cư trú. Lan tỏa sức mạnh trong cộng đồng các dân tộc, giúp đỡ nhau cùng phát triển, hơn nữa đó là nhận thức của mỗi cá nhân.

Về nâng cao ý thức cảnh giác, không nghe theo kẻ xấu: Việc cung cấp báo, tạp chí cũng là kênh thông tin giúp bà con biết và nắm bắt những vấn đề về tệ nạn xã hội, để mọi người cảnh giác với các tệ nạn được thông tin, tuyên truyền trên các báo, tạp chí. Nâng cao ý thức của mình trong việc tiếp cận với các đối tượng xấu, nội dung tuyên truyền trái pháp luật.

Về văn hóa, xã hội, giáo dục, y tế: Thông qua việc đọc báo giúp các em học sinh vùng sâu, vùng xa học tập được cách ứng xử của những tấm gương nghèo vượt khó, tấm gương người tốt, việc tốt; thông tin tuyên truyền cho đồng bào dân tộc thiểu số các kiến thức chăm sóc sức khỏe bản thân và gia đình, phát huy và giữ gìn bản sắc văn hóa dân tộc. Qua đó đã giúp đồng bào dân tộc thiểu số nâng cao nhận thức, trình độ dân trí, từng bước phát triển kinh tế - xã hội, xóa đói, giảm nghèo giữ vững an ninh chính trị địa phương, đồng thời xây dựng đời sống văn hóa mới ở khu dân cư, củng cố khối đại đoàn kết toàn dân.

Về tình hình an ninh trật tự xã hội; ngăn chặn đẩy lùi ứng phó thiên tai và bảo vệ môi trường

Thông tin về tình hình chính trị trong nước và quốc tế, phản ánh tình hình phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số, công tác đấu tranh chống âm mưu, hoạt động của các thế lực thù địch, các loại tội phạm và các hành vi vi phạm pháp luật về an ninh trật tự; thông tin tuyên truyền, thay đổi nhận thức, hướng dẫn người dân thực hiện các biện pháp thu gom rác thải, bùn đất đảm bảo vệ sinh môi trường tại các khu vực có nguy cơ gây ô nhiễm như: Các bãi chôn lấp rác thải; thuốc bảo vệ thực vật; khu vực bệnh viện, trạm xá...

### **III. NHỮNG TỒN TẠI HẠN CHẾ VÀ NGUYÊN NHÂN TRONG THỰC HIỆN QUYẾT ĐỊNH SỐ 45QĐ-TTG**

#### **1. Tồn tại, hạn chế**

Công tác kiểm tra việc thực hiện chính sách chưa được thường xuyên; việc chuyển phát một số ấn phẩm báo, tạp chí đến các đối tượng được thụ hưởng còn chậm, chưa kịp thời, nhất là từ cấp xã đến các thôn bản.

Công tác tiếp nhận và chuyển phát các ấn phẩm báo, tạp chí tuy có thực hiện nhưng chưa thường xuyên, kịp thời; việc tổng hợp, theo dõi các đầu báo có thời điểm còn hạn chế, chưa cập nhật đầy đủ.

Công tác quản lý, khai thác và sử dụng ấn phẩm báo, chí ở một số cấp cơ sở còn hạn chế.

Việc lưu trữ báo chí tại các xã chưa được chú trọng, các loại báo còn được sử dụng vào những việc riêng như (dán tường, gói hàng....). Đọc báo chưa trở

thành nhu cầu cần thiết của người dân.

Trình độ dân trí thấp, việc tiếp cận với một số ấn phẩm, báo chí gặp nhiều khó khăn, nhất là đối với báo viết.

## **2. Nguyên nhân của những tồn tại, hạn chế**

Công tác kiểm tra việc thực hiện chính sách chưa được thường xuyên do địa bàn rộng, đội ngũ cán bộ còn mỏng.

Thu nhập của bưu tá chuyển phát báo chí còn thấp, địa bàn đi lại còn khó khăn, dẫn tới việc phân phối báo, tạp chí có lúc, có nơi chưa kịp thời.

Việc tiếp cận với một số ấn phẩm, báo chí gặp nhiều khó khăn do vẫn còn một bộ phận người dân không biết chữ, đặc biệt là người già và phụ nữ.

Đọc báo chưa trở thành nhu cầu cần thiết của người dân do chủ yếu truy cập thông tin trên điện thoại di động, mạng internet..

## **IV. KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT**

### **1. Đề xuất, kiến nghị với Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ**

Tiếp tục thực hiện chính sách cấp ấn phẩm báo, tạp chí không thu tiền cho vùng dân tộc thiểu số và miền núi, vùng đặc biệt khó khăn trong giai đoạn 2021-2025.

### **2. Đối với Ủy ban Dân tộc**

Chỉ đạo các cơ quan báo chí tiếp tục nâng cao chất lượng đảm bảo phong phú về nội dung, đa dạng về hình thức, kịp thời thông tin các chủ trương, Chỉ thị, Nghị quyết của Đảng và Nhà nước về công tác dân tộc và chính sách dân tộc cho vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi.

*(có phụ lục 01, 02 kèm theo)*

Trên đây là báo cáo kết quả triển khai thực hiện Quyết định số 45/QĐ-TTg năm 2020 trên địa bàn huyện Phong Thổ./.

#### **Nơi nhận:**

- Ban Dân tộc tỉnh;
- Lưu: VT, PDT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**



**Trần Bảo Trung**





**BIỂU TỔNG HỢP RÀ SOÁT ĐỐI TƯỢNG BẢO, TẬP CHÍ THEO QUYẾT ĐỊNH SỐ 45/QĐ-TTG NĂM 2021**

(Kèm theo Báo cáo số: 2358/BC-UBND ngày 11/2020 của UBND huyện Phong Thổ)



| STT | Đơn vị tổng hợp   | Số lượng (Tổng/toàn huyện) | Ghi chú |
|-----|---|----------------------------|---------|
| 1   | Xã vùng dân tộc thiểu số và miền núi (xã khu vực I, II, III)                                    | 17/17                      |         |
| 2   | Xã khu vực III  | 10                         |         |
| 3   | Thôn đặc biệt khó khăn của xã khu vực III   | 86                         |         |
| 4   | Tổng số lớp của Trường Tiểu học (thuộc vùng dân tộc thiểu số và miền núi)                       | 442                        |         |
| 5   | Tổng số lớp của Trường THCS, nội trú, bán trú, cụm xã (thuộc vùng dân tộc thiểu số và miền núi) | 185                        |         |
| 6   | Tổng số người có uy tín   | 169                        |         |





**PHIẾU ĐÁNH GIÁ**  
**CHẤT LƯỢNG NỘI DUNG, HÌNH THỨC CÁC BÁO, TẠP CHÍ THỰC HIỆN QUYẾT ĐỊNH SỐ 45/QĐ-  
 TTG VÀ ĐỀ XUẤT NHU CẦU CÁC ẤN PHẨM**

(Kèm theo Báo cáo số: 2358/BC-UBND ngày 11/2020 của UBND huyện Phong Thổ)

| STT | Tên báo, tạp chí thực hiện Quyết định 45/QĐ-TTg   | Chất lượng nội dung, hình thức tuyên truyền trên ấn phẩm |            |     |     | Đề nghị tiếp tục thực hiện giai đoạn 2021-2025 |       |
|-----|---|--|------------|-----|-----|--|-------|
|     |   | Yếu  | Trung bình | Khá | Tốt | Có   | không |
| 1   | Báo Dân tộc và Phát triển (Ủy ban Dân tộc)  |  |            |     | x   | x  |       |
| 2   | Tạp chí Dân tộc (Ủy ban Dân tộc)  |  |            |     | x   | x  |       |
| 3   | Chuyên đề Dân tộc thiểu số và miền núi Báo tin tức (Thông tấn xã Việt Nam)                              |  |            |     | x   | x  |       |
| 4   | Chuyên đề Dân tộc thiểu số và miền núi Báo Văn hóa (Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch)                    |  |            |     | x   | x  |       |
| 5   | Chuyên đề Dân tộc thiểu số và miền núi Báo Tiền phong (Trung ương Đoàn Thanh niên cộng sản Hồ Chí Minh) |  |            |     | x   | x  |       |
| 6   | Chuyên đề Dân tộc thiểu số và miền núi Báo Sức khỏe và Đời sống (Bộ Y tế)                               |  |            |     | x   | x  |       |
| 7   | Chuyên đề Dân tộc thiểu số và miền núi Báo Đại Đoàn kết (Trung ương MTTQVN)                             |  |            |     | x   | x  |       |
| 8   | Chuyên đề Dân tộc thiểu số và miền núi Báo Nông thôn ngày nay (Hội Nông dân Việt Nam)                   |  |            |     | x   | x  |       |
| 9   | Chuyên đề Thanh niên khởi nghiệp làm giàu (Báo tuổi trẻ Thủ đô)   |  |            |     | x   | x  |       |
| 10  | Chuyên đề Măng non Báo Nhi đồng (Trung ương Đoàn Thanh niên cộng sản Hồ Chí Minh)                       |  |            |     | x   | x  |       |
| 11  | Chuyên đề Thiếu nhi dân tộc Báo Thiếu niên tiền phong (Trung ương Đoàn Thanh niên cộng sản Hồ Chí Minh) |  |            |     | x   | x  |       |
| 12  | Chuyên đề Dân tộc thiểu số và miền núi Báo Tài nguyên và Môi trường (Bộ Tài nguyên và Môi trường)       |  |            |     | x   | x  |       |
| 13  | Chuyên trang Báo Nhân dân   |  |            |     | x   | x  |       |
| 14  | Chuyên đề Dân tộc thiểu số và miền núi Báo Cựu chiến binh (Trung ương Cựu chiến binh Việt Nam)          |  |            |     | x   | x  |       |
| 15  | Phụ chương An ninh biên giới Báo biên phòng (Bộ Tư lệnh Bộ đội Biên phòng)                              |  |            |     |     |  |       |





|    |   |  |  |  |  |   |   |  |
|----|---|--|--|--|--|---|---|--|
| 16 | Chuyên đề Dân tộc thiểu số và miền núi Báo Phụ nữ (Trung ương Hội Phụ nữ Việt Nam)            |  |  |  |  | X | X |  |
| 17 | Chuyên đề Dân tộc thiểu số và miền núi Báo Đại biểu nhân dân (Quốc hội)                       |  |  |  |  | X | X |  |
| 18 | Chuyên đề Dân tộc thiểu số và miền núi Báo Công thương (Bộ Công thương)                       |  |  |  |  | X | X |  |
| 19 | Chuyên đề Dân tộc thiểu số và miền núi Tạp chí nhân đạo (Trung ương Hội chữ thập đỏ Việt Nam) |  |  |  |  | X | X |  |

